

TRƯỜNG THPT LONG TRƯỜNG

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10, NH: 2023 - 2024

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Môn tự chọn	Lớp
1	103463	Lê Huỳnh Hoàng	Anh	26/04/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
2	121726	Chu Tuấn	Anh	22/11/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
3	121037	Lê Minh Thế	Bảo	29/11/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
4	103496	Lê Nguyễn Gia	Bảo	23/05/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
5	122546	Lê Trần Thanh	Danh	01/02/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
6	102831	Nguyễn Hoàng	Gia	28/06/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
7	124501	Võ Hồng	Giàu	18/04/2007	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
8	124509	Nguyễn Thanh	Hải	10/12/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
9	124524	Trần Thị Thúy	Hằng	19/07/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
10	121141	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Hân	04/10/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
11	103572	Nguyễn Thượng	Hiếu	03/11/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
12	123348	Vũ Dương Đức	Hoàng	22/10/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
13	124565	Nguyễn Gia	Huy	05/07/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
14	123361	Phan Ngọc Diễm	Hương	15/06/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
15	123383	Lâm Vũ	Kha	09/01/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
16	121216	Phạm Văn	Khánh	25/01/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
17	10A2	Nguyễn Đăng	Khoa	19/10/2007	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
18	103625	Đoàn Minh	Khôi	09/06/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
19	103000	Trương Khánh	Linh	05/08/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
20	103023	Bùi Lê Anh	Minh	10/02/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
21	138047	Nguyễn Duy	Minh	11/08/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
22	103041	Cù Nguyễn Ngọc Diễm	My	14/12/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
23	124676	Trần Kim	Ngân	28/09/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
24	124688	Nguyễn Bảo	Ngọc	28/05/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
25	124712	Bùi Mai Ý	Nhi	09/11/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
26	103757	Hà Võ Thuận	Phát	29/04/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
27	124780	Reichardt Minh	Quý	22/01/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
28	104426	Bùi Kế	Quân	20/10/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
29	123627	Nguyễn Thành	Quân	25/10/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
30	122938	Hoàng Thị	Quyên	26/07/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
31	103805	Phạm Võ Như	Quỳnh	28/03/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
32	124796	Lê Khánh	Tâm	27/12/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
33	121642	Phạm Ngọc Thái	Tú	08/02/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
34	121649	Nguyễn Mạnh	Tuấn	22/12/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
35	104472	Ngô Đình Thanh	Thảo	27/11/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
36	122983	Trần Thị Ngọc	Thảo	19/04/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
37	124817	Hồng Thị Ngọc	Thảo	16/01/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
38	123662	Lê Khắc Toàn	Thắng	17/03/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
39	124809	Phan Bùi Đức	Thắng	21/09/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
40	104480	Tạ Thanh	Thiện	28/03/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
41	123689	Phạm Phước	Thịnh	07/01/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
42	123022	Nguyễn Diệp Phương	Thùy	12/07/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
43	123716	Ngô Ngọc Minh	Thùy	30/09/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
44	123700	Nguyễn Hoài Anh	Thư	11/04/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
45	123702	Nguyễn Thị Mai	Thư	17/11/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
46	121603	Tô Hoàng Bảo	Trâm	11/07/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
47	103916	Phạm Anh	Trường	08/06/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
48	124964	Lê Hoàng Yến	Vy	20/05/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
49	122455	Trần Như	Ý	19/10/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9
50	104599	Mai Vũ Hải	Yến	30/10/2008	KHXXH-1(Địa, GDKTPL, Lí, Tin)	10A9